**17. Tên thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật quá cảnh**

**Thủ tục hành chính cấp trung ương**

**Lĩnh vực: Bảo vệ thực vật**

**1.Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Chủ vật thể nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ đăng ký cho cơ quan kiểm dịch thực vật nơi gần nhất.

- Bước 2: Cơ quan kiểm dịch thực vật có trách nhiệm tiếp nhận và kiểm tra ngay tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì yêu cầu chủ vật thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Bước 3: Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ, cơ quan kiểm dịch thực vật quyết định địa điểm và bố trí công chức kiểm tra ngay lô vật thể.

- Bước 4: Cơ quan kiểm dịch thực vật cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa cho lô vật thể trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch đối với lô vật thể đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thực vật quá cảnh.

+ Trường hợp phát hiện lô vật thể bị nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật hoặc đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ thì cơ quan kiểm dịch thực vật quyết định áp dụng các biện pháp xử lý kiểm dịch thực vật phù hợp theo quy định.

**2. Cách thức thực hiện:**

Hồ sơ được nộp trực tiếp cho cơ quan kiểm dịch thực vật.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật (theo mẫu qui định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 33/2014/TT-BNNPTNT).

b) Bản sao chụp hoặc bản chính Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật do nước xuất khẩu cấp.

Trường hợp chủ vật thể nộp bản sao chụp thì phải nộp bản chính trước khi được cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa cho lô vật thể.

c) Bản chính hoặc bản sao chứng thực Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**4. Thời hạn giải quyết:** 24 giờ

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xuất nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

Các cơ quan kiểm dịch thực vật (bao gồm các Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII và IX; các trạm kiểm dịch thực vật tại cửa khẩu).

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa.

**8. Phí, lệ phí:**

Theo quy định tại Thông tư 223/2012/TT-BTC quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật (Mục VI, Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật).

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ:**

Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật (Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 33/2014/TT-BNNPTNT).

**10. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13;

- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định trình tự thủ tục KDTV nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.

- Thông tư 223/2012/TT-BTC quy định chế độ thu nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực bảo vệ thực vật.

**Phụ lục I**

**MẪU GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 33 /2014 /TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn*)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# *..................ngày.........tháng...........năm..........*

# GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH THỰC VẬT (\*)

Kính gửi: (\*\*)………………….

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:

Địa chỉ:

Điện thoại:.................................................Fax/E-mail:

Sô Giấy CMND: Ngày cấp: ........................Nơi cấp: .................

Đề nghị quý cơ quan kiểm dịch lô hàng nhập khẩu khẩu sau (\*\*\*):

1. Tên hàng: Tên khoa học: ………………….....…..

Cơ sở sản xuất:

Mã số *(nếu có):*

Địa chỉ:

1. Số lượng và loại bao bì:
2. Khối lượng tịnh: …………………………Khối lượng cả bì: ........................
3. Số hợp đồng hoặc số chứng từ thanh toán *(L/C, TTr…)*:
4. Tổ chức, cá nhân xuất khẩu:

Địa chỉ:

1. Nước xuất khẩu:

7. Cửa khẩu xuất:

8. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu:

Địa chỉ:

9. Cửa khẩu nhập: ................................................................................................................

10. Phương tiện vận chuyển:

11. Mục đích sử dụng:

12. Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu *(nếu có):*

13. Địa điểm kiểm dịch:

14. Thời gian kiểm dịch:

15. Số bản Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cần cấp:

16. Nơi hàng đến:..........................................................................................................................

Chúng tôi xin cam kết: Bảo quản nguyên trạng hàng hóa nhập khẩu, đưa về đúng địa điểm, đúng thời gian được đăng ký và chỉ đưa hàng hóa ra lưu thông sau khi được quý Cơ quan cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch (\*\*\*\*).

### Tổ chức, cá nhân đăng ký

(*Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

#### Xác nhận của cơ quan Kiểm dịch

Đồng ý đưa hàng hóa về địa điểm:...............................................................

để làm thủ tục kiểm dịch vào hồi ........giờ ngày ...... tháng......năm.............

Lô hàng chỉ được thông quan sau khi có Giấy chứng nhận kiểm dịch

Vào sổ số.................., ngày........tháng .....năm ...........

..............................(\*).............................

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

##### Xác nhận của cơ quan Hải quan

*(trong trường hợp lô hàng không được phép nhập khẩu)*

Lô hàng không được nhập khẩu vào Việt Nam vì lý do:....................................

.............................................................................................................................

..........., ngày ....tháng ... năm .....

Chi cục Hải quan cửa khẩu.............................

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

(\*) Đăng ký theo mẫu này được thể hiện trên 2 mặt của tờ giấy khổ A4;

(\*\*) Tên cơ quan Kiểm dịch;

(\*\*\*) Phải có đầy đủ các tiêu chí theo đúng thứ tự và khai các tiêu chí thích hợp với lô hàng ;

(\*\*\*\*) Cam kết này chỉ ghi khi đăng ký kiểm dịch đối với hàng hóa nhâp khẩu;

Lưu ý: Cá nhân đăng ký không có con dấu phải ghi rõ số Giấy chứng minh nhân dân, ngày tháng và nơi cấp.

**Phụ lục II**

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

**NHẬP KHẨU, QUÁ CẢNH VÀ VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA**

(*Ban hành kèm theo Thông tư 33 /2014 /TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn*)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)**  **(TÊN CƠ QUAN KDTV)** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *...............,* ***ngày****.......th****áng****.......****năm****..........* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

**NHẬP KHẨU, QUÁ CẢNH VÀ VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA**

Số: ............. /KDTV

Cấp cho:

Địa chỉ:

Điện thoại:

**CĂN CỨ CẤP GIẤY:**

Giấy phép kiểm dịch thực vật (KDTV) nhập khẩu số …….ngày ……../…../……….. ;

Giấy đăng ký KDTV; Giấy chứng nhận KDTV của nước xuất khẩu;

Kết quả kiểm tra, phân tích giám định trong phòng thí nghiệm;

Dấu xử lý vật liệu đóng gói bằng gỗ của nước xuất khẩu;

Căn cứ khác: ………………………………………………………………………………..

***CHỨNG NHẬN:***

Những vật thể thuộc diện KDTV (vật thể) sau đây:

Tên khoa học:..............................................................................................................................

Số lượng:

Khối lượng: ………………………(*viết bằng chữ*).....................................................................

Phương tiện vận chuyển: .

Nơi đi:

Nơi đến:

Chưa phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật, đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam

Phát hiện loài ……………………………. là đối tượng kiểm dịch thực vật, đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam. Lô vật thể đã được xử ký đảm bảo tiêu diệt triệt để sinh vật gây hại trên;

Phát hiện sinh vật gây hại lạ. Lô vật thể đã được xử ký đảm bảo tiêu diệt triệt để sinh vật gây hại lạ trên;

Lô vật thể trên được phép chở tới: ……………………………………………………..

**QUY ĐỊNH MỘT SỐ ĐIỀU KIỆN TRONG KHI GỬI VÀ NHẬN HÀNG**:

Lô vật thể được phép gieo trồng, sử dụng tại địa điểm quy định trên;

Lô vật thể được phép quá cảnh lãnh thổ Việt Nam theo lộ trình trên và phải tuân thủ mọi quy định về KDTV quá cảnh của Việt Nam

Báo ngay cho cơ quan KDTV/Bảo vệ thực vật nơi gần nhất khi phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật, đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam *(trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển, sử dụng, gieo trồng, ….);*

Điều kiện khác: ………………………………………………………………………..

Thủ trưởng cơ quan

*(Ký tên, đóng dấu)*

***Ghi chú:*** **Chủ vật thể không được chở lô vật thể đến địa điểm khác nếu không được phép của cơ quan KDTV.**